

Bản án số: 126/2023/HS- PT

Ngày: 25 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Dương Văn Bản.

Các thẩm phán: 1. Ông Đặng Minh Tuấn.

2. Bà Trần Thị Nhài.

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Khánh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:
Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 105/2023/TLPT-HS ngày 13/10/2023 do có kháng cáo của bị cáo Phạm Minh T với bản án hình sự sơ thẩm số 257/2023/HS-ST ngày 12/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

*** Bị cáo có kháng cáo: Phạm Minh T**, sinh năm 1978, tên gọi khác: không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm N, xã Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phạm Quang P (đã chết); Con bà: Đỗ Thị H; Vợ: Trương Thị Thu P1 và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam hiện đang tại ngoại tại địa phương.(có mặt tại phiên tòa)

* Ngoài ra còn có các bị cáo: Nguyễn Văn Đ; Lưu Đình Q không có kháng cáo, không bị kháng nghị (Vắng mặt, do tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian đầu tháng 01/2022 đến ngày 30/5/2022 tại địa bàn thành phố T tỉnh Thái Nguyên Phạm Minh T cùng một số đối tượng thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề thông qua

tin nhắn thoại, ứng dụng Zalo đăng nhập trên điện thoại di động, trong đó có 2 ngày đủ yếu tố cấu thành tội phạm cụ thể như sau:

Ngày 05/01/2022, tại khu vực xóm N, xã Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, Phạm Minh T đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô cho Lưu Đình Q qua tin nhắn điện thoại với tổng số tiền đánh bạc là 10.600.000 đồng.

Ngày 30/5/2022, tại khu vực xóm N, xã Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, Phạm Minh T đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô cho Nguyễn Văn Đ qua tin nhắn điện thoại với tổng số tiền đánh bạc là 8.800.000 đồng.

Hành vi nêu trên tại bản án sơ thẩm số 257/2023 ngày 12/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định, Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định tội danh, hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lưu Đình Q, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 15/9/2023 bị cáo Phạm Minh T có đơn kháng cáo xin giảm án, cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo rút nội dung xin giảm án giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề liên quan đến kháng cáo của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo đã xuất trình tài liệu đã nộp toàn bộ tiền phạt bổ sung theo như quyết định của bản án sơ thẩm, do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra qua nghiên cứu hồ sơ thấy bị cáo Phạm Minh T sau khi bị Tổ công tác của Công an thành phố T, lập biên bản sự việc về hành vi mua bán số lô, số đề ngày 27/02/2023. Tại lời khai ban đầu như tại bút lục 57-58 ngày 27/02/2023, bút lục 63-64 ngày 28/2/2023 bị cáo T đã khai ra hành vi phạm tội của bản thân và khai ra người thực hiện hành vi mua bán số lô, số đề với T là 2 bị cáo Q, Đ được xử lý trong cùng vụ án; ngày 20/12/2023 Công an xã N, huyện C tỉnh Bắc Kạn có công văn số 79 xác nhận ngày 03/11/2023 Phạm Minh T đã tố giác, cung cấp thông tin về tội phạm kịp thời, giúp Công an xã N trong việc phát hiện vụ án Hà Minh Đ1 trộm cắp tài sản, nên bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm t khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích như trên đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị Phạm Minh T, áp dụng điểm b khoản 1 điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 257/2023/HS-ST ngày 12/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên theo hướng áp dụng thêm điểm t khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo, làm trong thời hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo Phạm Minh T tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; Phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Trong 02 ngày 05/01/2022 và ngày 30/5/2022 tại địa bàn thành phố T Phạm Minh T đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề thông qua tin nhắn, ứng dụng Zalo đăng nhập trên điện thoại di động, cụ thể như sau:

Ngày 05/01/2022, tại khu vực xóm N, xã Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, Phạm Minh T đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô cho Lưu Đình Q qua tin nhắn điện thoại với tổng số tiền đánh bạc là 10.600.000 đồng.

Ngày 30/5/2022, cũng tại khu vực xóm N, xã Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, Phạm Minh T đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô cho Nguyễn Văn Đ qua tin nhắn điện thoại với tổng số tiền đánh bạc là 8.800.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phạm Minh T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo Phạm Minh T mức án 9 tháng tù. Tuy nhiên, qua xem xét hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo cho thấy: Ngay khi cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, tiến hành lấy lời khai bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi vi phạm của mình ngoài ra còn phối hợp tích cực tự giác khai về hành vi đánh bạc của mình giúp cơ quan chức năng nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án phát hiện thêm đồng phạm mới giữa bị cáo với Nguyễn Văn Đ, Lưu Đình Q từ năm 2022; (tại bút lục 57-58; 63-64) bị xử lý trong cùng vụ án; Ngoài ra 20/12/2023 Công an xã N, huyện C tỉnh Bắc Kạn có công văn số 79 xác nhận ngày

03/11/2023 Phạm Minh T đã tố giác, cung cấp thông tin về tội phạm kịp thời, giúp Công an xã N trong việc phát hiện vụ án Hà Minh Đ1 tạm trú tại tổ D phường Q thành phố T trộm cắp tài sản vụ án đã được Công an huyện C khởi tố bị can vào ngày 15/12/2023, nên bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm t khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T đã xuất trình biên lai nộp toàn bộ tiền phạt bổ sung, tiền án phí sơ thẩm theo như quyết định của bản án sơ thẩm, do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tình tiết trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm phát hiện tội phạm. Bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ tiền phạt bổ sung, tiền án phí theo bản án sơ thẩm Hội đồng xét xử xét thấy đây là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm phù hợp với quy định của pháp luật nên được ghi nhận xem xét áp dụng đối với bị cáo.

Xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 cũng như khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, số tiền các lần phạm tội không lớn.

Với những phân tích đánh giá như trên sau khi xem xét toàn diện vụ án Hội đồng xét xử xét thấy theo hướng dẫn tại các Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm giữ nguyên mức án cho bị cáo hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp thể hiện sự khoan hồng của đảng và Nhà nước giúp bị cáo tự rèn luyện, cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3].Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị nêu trên.

[4].Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Minh T sửa bản án sơ thẩm số 257/2023/HS-ST ngày 12/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

1.Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Phạm Minh T cho Ủy ban nhân dân xã Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên
- TAND thành phố Thái Nguyên
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên
- Bị cáo; người TGTT;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Dương Văn Bản